

Số: /2026/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung (đợt 4) Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 175/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về Lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 67/2025/TT-BTC;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1544/TTr-STC ngày 12 tháng 02 năm 2026 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 49/BC-STP ngày 10 tháng 02 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung (đợt 4) Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 1. Bổ sung đơn giá nhà tại Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh như sau:

STT	Công trình nhà	Đơn giá 01 m ² sàn (đồng)
I	Các công trình nhà xưởng sản xuất	
	Nhà 01 tầng, kích thước 40,50m x 128,10m, sàn bằng BTCT, khung, cột, dầm kết cấu thép tiền chế, mái lợp tôn mạ kẽm, chiều cao công trình 13,52m; khoảng cách giữa các cột: 8m	1.686.509
	Nhà 01 tầng, kích thước 40,50m x 80,10m, sàn bằng BTCT, khung, cột, dầm kết cấu thép tiền chế, mái lợp tôn mạ kẽm, chiều cao công trình 13,52m; khoảng cách giữa các cột: 8m	1.884.679

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 3 năm 2026.

2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Tư pháp; Trưởng Thuế tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý khu kinh tế; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực III; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các hồ sơ gửi đến cơ quan Thuế để tính và thu phí lệ phí trước bạ nhà chưa có đơn giá nhà tại Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025, Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2025, Quyết định số 76/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025 và Quyết định 11/2026/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì thực hiện theo đơn giá nhà quy định tại Điều 1 Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng (B/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- V0, V1-V4, XD, TM3, TH;
- Lưu: VT, TM6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Văn Điện